

Bản án số: 18/2018/HS-PT
Ngày 23 – 3 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trung Vân;

Các Thẩm phán: Bà Chu Lệ Hường;

Ông Lộc Sơn Thái.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 18/2018/TLPT-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Kim Thị T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2018/HSST ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Kim Thị T; sinh ngày 20 tháng 4 năm 1979 tại thôn D, xã S, huyện B, tỉnh Lạng Sơn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn D, xã S, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim Xuân H và bà Lê Thị M; có chồng và có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2017 đến ngày 31/8/2017 được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội

dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 6 năm 2017, Kim Thị T thấy trên địa bàn xã S, huyện B, tỉnh Lạng Sơn có nhiều người đánh số lô, số đề. Nên hàng ngày Kim Thị T đứng ra bán số lô, số đề tại nhà, sau đó đến 17 giờ 30 phút hàng ngày thì tổng hợp lại rồi chuyển cho một người đàn ông tên là “chú Đ” nhà ở xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn để hưởng tiền hoa hồng theo tỷ lệ, cứ ghi được 100.000đồng tiền số đề thì được hưởng 20.000đồng; mỗi số lô ghi 23.000đồng thì chuyển 22.000đồng, số tiền còn lại Kim Thị T được hưởng.

Kim Thị T bán số lô, số đề dưới hai hình thức:

- Hình thức thứ nhất là bán qua điện thoại: Người mua số lô, số đề gọi điện thoại hoặc nhắn tin đến số điện thoại cho Kim Thị T. Kim Thị T tổng hợp các con số, số tiền vào tin nhắn điện thoại lưu lại làm căn cứ đối chiếu trả thưởng;

- Hình thức thứ hai là bán trực tiếp tại nhà riêng của Kim Thị T: Thời gian bán là vào khoảng từ 15 giờ 00 đến 17 giờ 30 phút hàng ngày. Người mua đến nhà Kim Thị T, tự lấy tờ giấy nhỏ, ghi các con số lô với số điểm lô, các con số đề cùng số tiền; ngày, tháng, năm và tên người mua vào tờ cấp đề rồi đưa tiền và cấp đề cho Kim Thị T giữ.

Hàng ngày, vào khoảng 17 giờ 30 phút Kim Thị T tổng hợp tất cả những số lô, số đề bán được trong ngày, rồi gửi tin nhắn đến số thuê bao điện thoại 01692393960 của “chú Đ” có tên trong danh bạ điện thoại của Kim Thị T là “Chu La” và lưu tin nhắn đó lại làm căn cứ trả thưởng cho người mua trúng thưởng và đối chiếu tiền chênh lệch, tiền hoa hồng với “chú Đ”. Căn cứ vào kết quả quay thưởng các giải xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó và so sánh với bảng tổng hợp số lô, số đề trong tin nhắn nhận được trong điện thoại xem có người mua số lô, số đề nào trúng thưởng hay không rồi trả thưởng cho người mua số lô, số đề; những người mua số lô, số đề trúng thưởng đến lấy tiền, Kim Thị T sẽ lấy số tiền ghi số đề, số lô trong ngày trả cho họ, khoảng ba ngày một lần Kim Thị T đến nhà “chú Đ” đối chiếu kết quả trúng thưởng và thanh toán tiền.

Cách thức mua và trả thưởng số lô, số đề như sau: Căn cứ để trả thưởng là kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc. Đối với số đề hai số thì khách hàng có thể mua hai chữ số bất kỳ với số tiền tùy ý, nếu kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó có hai chữ số hàng chục và hàng đơn vị của giải đặc biệt trùng với hai chữ số khách hàng đã mua thì khách hàng đó được coi là trúng thưởng và trả cho khách số tiền gấp 70 lần số tiền mà họ đã bỏ ra mua. Đối với số lô đơn thì khách hàng có thể mua hai chữ số bất kỳ với số tiền là 23.000đồng (được tính là một điểm lô), nếu kết quả của tất cả các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy của xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó mà có hai chữ số hàng chục và hàng đơn vị trùng với hai chữ số mà khách hàng đã mua, thì khách hàng đó được coi là trúng thưởng, nếu chữ số đó xuất hiện một lần

thì khách hàng được trả cho số tiền là 80.000đồng (được tính cho một điểm lô trúng thưởng); chữ số đó xuất hiện từ hai lần trở lên thì khách hàng được trả số tiền là 160.000đồng; đối với lô xiên (lô xiên hai, xiên ba) là mua hai cặp số (lô xiên hai) và ba cặp số (lô xiên ba). Nếu các cặp số người mua đã mua đều trùng với chữ số hàng chục và hàng đơn vị của các giải (từ giải đặc biệt đến giải bảy) kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó thì người mua lô xiên coi là trúng thưởng; đối với lô xiên hai, người mua trúng thưởng sẽ được trả gấp 10 lần số tiền đã mua hai cặp số đó; đối với lô xiên ba người mua trúng thưởng sẽ được trả gấp 20 lần số tiền đã mua ba cặp số đó. Hồi 17 giờ 20 phút ngày 03/7/2017, khi Kim Thị T đang bán số đề, số lô cho người khác tại nhà riêng thì bị Công an huyện Bắc Sơn bắt quả tang. Kết quả tài liệu thu thập, chứng minh được như sau:

- Ngày 01/7/2017, Kim Thị T bán được tổng số tiền là 7.955.000đồng (gồm: Tiền số đề là 1.189.000đồng; tiền số lô với 292 điểm lô x 23.000 đồng = 6.716.000đồng; tiền lô xiên ba là 50.000đồng). Trong ngày có con số đề 21 với 110.000đồng đã trúng thưởng tương ứng với số tiền 7.700.000đồng; có 86 điểm lô trúng thưởng tương ứng với số tiền 6.880.000đồng; 20.000đồng lô xiên ba trúng thưởng tương ứng với số tiền 400.000đồng; tổng tiền trúng thưởng trong ngày 01/7/2017 là 14.980.000đồng. Tổng số tiền liên quan đến việc đánh bạc trong ngày 01/7/2017 là: 7.955.000đồng + 14.980.000đồng = 22.935.000đồng; số tiền Kim Thị T thu lợi bất chính ngày 01/7/2017 là 534.000đồng, gồm: 237.000đồng (đề); 292.000đồng (lô); 5.000đồng (lô xiên).

- Ngày 02/7/2017, Kim Thị T bán được tổng số tiền là 7.800.000đồng (gồm: Tiền số đề là 980.000đồng; tiền số lô là 290 điểm lô x 23.000đồng = 6.670.000đồng; tiền số lô xiên ba là 150.000đồng). Trong ngày 02/7/2017 có 1.000đồng tiền đề trúng thưởng tương ứng với số tiền 70.000đồng; 66 điểm lô trúng thưởng tương ứng với số tiền 5.280.000đồng. Tổng số tiền trúng thưởng trong ngày 02/7/2017 là 5.350.000đồng; tổng số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc trong ngày 02/7/2017 là 7.800.000đồng + 5.350.000đồng = 13.150.000đồng; số tiền Kim Thị T thu lợi bất chính ngày 02/7/2017 là 501.000đồng, gồm: 196.000đồng (đề); 290.000đồng (lô); 15.000đồng (lô xiên).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2018/HSST ngày 02/01/2018 của Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Kim Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Kim Thị T: 09 (chín) tháng tù; được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 01 tháng 28 ngày (một tháng hai mươi tám ngày). Thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại là 07 tháng 02 ngày (bảy tháng hai ngày), thời hạn được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng; xử lý số tiền do phạm tội mà có; án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 07/01/2018, bị cáo Kim Thị T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Bị cáo Kim Thị T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo với các lý do: Nhận thức của bị cáo về pháp luật hạn chế; bị cáo phạm tội lần đầu, đã ăn năn hối cải, đã nộp khoản tiền thu lợi bất chính; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo bị bệnh; bố đẻ và chồng bị cáo có công với cách mạng; thôn và xã có xác nhận cho bị cáo cải tạo tại địa phương.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Toà án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Đánh bạc" là có cơ sở. Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, hiện đang phải nuôi hai con đang ăn học; bố và chồng bị cáo có công với Nhà nước; bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính; thời gian bị cáo bị tạm giam đã đủ răn đe, giáo dục bị cáo; Trưởng thôn D và Ủy ban nhân dân xã S, huyện B cũng đã xác nhận vào đơn đề nghị cho bị cáo hưởng án treo, để địa phương quản lý, giáo dục. Bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm, cho bị cáo Kim Thị T được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Kim Thị T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận bị Toà án cấp sơ thẩm xử phạt về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Về mức hình phạt: Bị cáo phạm tội lần đầu, có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, cụ thể chồng bị cáo là ông Dương Viết Hoàn có thành tích trong thời gian tham gia quân đội, được tặng thưởng Huân chương hạng Ba; bố đẻ của bị cáo là ông Kim Xuân H, tham gia quân đội trong thời gian kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang Hạng Ba; bị cáo bị bệnh đang phải điều trị. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Kim Thị T mức hình phạt 09 (chín) tháng tù là phù hợp.

[3] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo nộp bổ sung tài liệu mới là xác nhận của Trưởng thôn D và Ủy ban nhân dân xã S vào đơn xin hưởng án treo, với nội dung trước khi phạm tội bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của địa phương, đề nghị cho bị cáo hưởng án treo để địa phương quản lý, giáo dục. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới so với các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, nên áp dụng thêm cho bị cáo một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999.

[4] Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, đây là lần đầu tiên bị cáo bị kết án, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Kim Thị T có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 và có ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo đã tự nguyện nộp 1.035.000 đồng tiền thu lợi bất chính; thôn, xã nơi bị cáo cư trú đề nghị cho bị cáo hưởng án treo để địa phương quản lý, giáo dục; bản thân bị cáo có thể tự cải tạo tại địa phương. Mặt khác, bị cáo Kim Thị T đã bị tạm giam 01 tháng 28 ngày. Với thời gian tạm giam đó cũng đã đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với các đối tượng khác.

[5] Xét về mức độ phạm tội; nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; hoàn cảnh gia đình và đối chiếu với Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 về án treo, thì có đủ điều kiện cho bị cáo Kim Thị T hưởng án treo. Vì vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về trách nhiệm hình sự, cụ thể giữ nguyên mức hình phạt tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Nhận định này cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa. Việc sửa án sơ thẩm là do có tình tiết mới.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị,

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Kim Thị T được chấp nhận nên bị cáo Kim Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2018/HSST ngày

02/01/2018 của Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Kim Thị T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (23/3/2018).

Giao bị cáo Kim Thị T cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách;

Gia đình bị cáo Kim Thị T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã S giám sát và giáo dục bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Kim Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- UBND xã S, huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa HS, KTNV và THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Trung Vân